

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTTBI-TTHT  
V/v thuế suất thuế GTGT chi phí  
tổ chức điều hành giao than.

Thái Bình, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty nhiệt điện Thái Bình-Chi nhánh tập đoàn điện lực Việt Nam;  
Mã doanh nghiệp: 0100100079-012;  
Địa chỉ nhận thông báo: Thôn Chỉ Thiện, xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy,  
tỉnh Thái Bình.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, Cục Thuế tỉnh Thái Bình nhận được công văn số 706/TBTPC-TCKT ngày 27/5/2024 về việc “*thuế suất thuế GTGT chi phí tổ chức điều hành giao than*” của Công ty nhiệt điện Thái Bình - Chi nhánh tập đoàn điện lực Việt Nam (gọi tắt là Công ty).

Về nội dung này, Cục Thuế tỉnh Thái Bình có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 1; khoản 1 Điều 2 Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế Giá trị gia tăng (GTGT) theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội, quy định:

**“Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng**

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) *Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.*

...

d) *Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.*

*Các tổng công ty, tập đoàn kinh tế thực hiện quy trình khép kín mới bán ra cũng thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng đối với mặt hàng than khai thác bán ra.*

...

**2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng**

a) *Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này....*

...

4. Trường hợp cơ sở kinh doanh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ áp dụng các mức thuế suất khác nhau thì trên hóa đơn giá trị gia tăng phải ghi rõ thuế suất của từng hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại khoản 3 Điều này.

...

**Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.

...”

- Tại Phụ lục I Danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế suất thuế GTGT ban hành kèm theo Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 quy định:

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Cấp 7	Tên sản phẩm	Nội dung	Mã số HS (áp dụng đối với hàng hóa tại khâu nhập khẩu)
...	...	...	...	...	...	...	...	...	...
B							<b>SẢN PHẨM KHAI KHOÁNG</b>		
	05						Than cứng và than non		27.01 27.02 27.03 27.04
		051	0510	05100	051000		Than cứng	Gồm: than cục và than cám, đã hoặc chưa nghiền thành bột, nhưng chưa đóng bánh. Than cứng đóng bánh thuộc ngành 19200	27.01 27.02 27.03 27.04
						0510001	Than antraxit	Than đá không thành khối. Than có giới hạn chất dễ bay hơi (trong điều kiện khô, không có khoáng chất) không vượt quá 14%	2701.11.00
						0510002	Than bi tum	Than mỡ, than có giới hạn chất dễ bay hơi (trong điều kiện khô, không có khoáng chất) trên 14% và giới hạn nhiệt lượng từ 5833 kcal/kg trở lên (trong điều kiện ẩm, không có khoáng chất)	2701.12
						0510003	Than đá (than cứng) loại khác		2701.19.00
...	...	...	...	...	...	...	...	...	...

**Ghi chú:**

- Phụ lục Danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế giá trị gia tăng này là một phần của Phụ lục Danh mục và nội dung hệ thống ngành sản

*phẩm Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam.*

... ”

- Tại Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định về Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam.

- Tại Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

**“Điều 7. Giá tính thuế**

*1. Đối với hàng hóa, dịch vụ do cơ sở sản xuất, kinh doanh bán ra là giá bán chưa có thuế GTGT. Đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt là giá bán đã có thuế tiêu thụ đặc biệt nhưng chưa có thuế GTGT.*

*Đối với hàng hóa chịu thuế bảo vệ môi trường là giá bán đã có thuế bảo vệ môi trường nhưng chưa có thuế giá trị gia tăng; đối với hàng hóa vừa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, vừa chịu thuế bảo vệ môi trường là giá bán đã có thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường nhưng chưa có thuế giá trị gia tăng.*

*2. Đối với hàng hóa nhập khẩu là giá nhập tại cửa khẩu cộng (+) với thuế nhập khẩu (nếu có), cộng (+) với thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), cộng (+) với thuế bảo vệ môi trường (nếu có). Giá nhập tại cửa khẩu được xác định theo quy định về giá tính thuế hàng nhập khẩu.*

*Trường hợp hàng hóa nhập khẩu được miễn, giảm thuế nhập khẩu thì giá tính thuế GTGT là giá nhập khẩu cộng (+) với thuế nhập khẩu xác định theo mức thuế phải nộp sau khi đã được miễn, giảm.*

... ”

- Tại Điều 14, Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015, Thông tư số 173/2016/TT-BTC ngày 28/10/2016) quy định về Nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào; Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Căn cứ các quy định trên và nội dung Công ty trình bày tại văn bản, Cục Thuế hướng dẫn theo nguyên tắc:

- Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại Nghị định số 94/2023/NĐ-CP được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 94/2023/NĐ-CP, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.

- Việc áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với từng mặt hàng nhập khẩu căn cứ Tờ khai nhập khẩu do người nhập khẩu khai báo theo quy định Luật Xuất nhập khẩu, Luật Hải quan, Luật thuế GTGT và các quy định pháp luật có liên quan. Việc hướng dẫn thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với mặt hàng nhập khẩu không thuộc thẩm quyền của cơ quan Thuế.

- Giá tính thuế đối với hàng hóa, dịch vụ do cơ sở sản xuất kinh doanh bán ra, giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu; Nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào; Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 14, Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC nêu trên.

Do Công ty mua nguyên liệu than phục vụ cho sản xuất điện từ các Tổng công ty và Tập đoàn (người bán hàng) nên Cục Thuế đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế hàng hóa, dịch vụ, giá bán, giá tính thuế của hàng hóa, dịch vụ mua vào và phối hợp với người bán hàng đối chiếu với quy định của pháp luật để xác định mặt hàng thuộc đối tượng được giảm thuế GTGT theo các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Nghị định số 94/2023/NĐ-CP.

Cục Thuế tỉnh Thái Bình trả lời đề Công ty nhiệt điện Thái Bình - Chi nhánh tập đoàn điện lực Việt Nam biết và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và những quy định pháp luật đã trích dẫn trên. Trường hợp nếu còn vướng mắc, đơn vị liên hệ trực tiếp về Cục Thuế tỉnh Thái Bình (*Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 2, điện thoại 02273.643.391*) để được hỗ trợ. Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các phòng: TTKT2, NVDTTC, KK;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Hà Nhật Quang**